

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/DS-ST

Ngày: 24-9-2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Số B - B N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Thanh K – Phó phòng G.

Bị đơn: Ông Hồ Phú C, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/7/2024, quá trình làm việc đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/7/2020 ông Hồ Phú C đã ký với Ngân hàng TMCP S hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ của Ngân hàng). Ngân hàng

TMCP S đã cấp thẻ tín dụng cho ông Hồ Phú C với hạn mức sử dụng là 12.000.000 đồng. Mục đích tiêu dùng cá nhân.

Quá trình sử dụng thẻ tín dụng ông Hồ Phú C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông C vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng dẫn đến nợ quá hạn. Do ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 22/7/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ của ông C sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 05/5/2024 ông Hồ Phú C còn nợ lại Ngân hàng TMCP S số tiền 19.362.828 đồng (Trong đó nợ gốc là 13.847.340 đồng, tiền lãi là 5.515.488 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Hồ Phú C có trách nhiệm trả Ngân hàng số tiền tính đến ngày 05/5/2024 là 19.362.828 đồng (Trong đó nợ gốc là 13.847.340 đồng, tiền lãi là 5.515.488 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi ông C trả hết nợ cho Ngân hàng. Ngoài ra Ngân hàng không có yêu cầu gì khác.

Ông Hồ Phú C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Buộc ông Hồ Phú C thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 05/5/2024 là 19.362.828 đồng (trong đó nợ gốc 13.847.340 đồng, lãi quá hạn là 5.515.488 đồng). Tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 06/5/2024 cho đến khi ông Hồ Phú C trả nợ xong theo quy định của hợp đồng tín dụng.

Án phí: Ông Hồ Phú C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Hồ Phú C cư trú tại ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S yêu cầu ông Hồ Phú C trả nợ gốc 13.847.340 đồng và nợ lãi là 5.515.488 đồng (tính đến ngày 05/5/2024), tổng cộng 19.362.828 đồng.

Tại hợp đồng thẻ tín dụng: Ngày 29/7/2020, ông Hồ Phú C có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ của Ngân hàng). Căn cứ thu nhập của ông C, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 12.000.000 đồng.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông C đã thực hiện các giao dịch. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 22/7/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 05/5/2024 ông Hồ Phú C còn nợ Ngân hàng tổng cộng là nợ gốc 13.847.340 đồng và nợ lãi là 5.515.488 đồng (tính đến ngày 05/5/2024), tổng cộng 19.362.828 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Do ông Hồ Phú C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Căn cứ Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng về việc ông Hồ Phú C trả số tiền nợ gốc 13.847.340 đồng và nợ lãi là 5.515.488 đồng (tính đến ngày 05/5/2024), tổng cộng 19.362.828 đồng và trả lãi phát sinh tính từ ngày 06/5/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Hồ Phú C phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Buộc ông Hồ Phú C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền theo hợp đồng tính đến ngày 05/5/2024 là 19.362.828 đồng (trong đó nợ gốc 13.847.340 đồng và nợ lãi là 5.515.488 đồng).

Kể từ ngày 06/5/2024 ông Hồ Phú C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2. Về án phí: Buộc ông Hồ Phú C phải chịu án phí sơ thẩm là 968.141 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải nộp án phí. Đại diện Ngân hàng đã dự nộp 484.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0010456 ngày 16/7/2024 được hoàn lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Cơ quan THA huyện Đông Hải;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mỹ Ghét